TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST Ngày 29 - 6 - 2018 V/v tranh chấp ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung sau khi ly hôn.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Duy Trinh.

Ông Rơ Lik Siu Zem.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bách – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Ker B'krông- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Y Ng Ông, sinh năm 1980 Địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Chị H'R Đung, sinh năm 1980; Địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- *Người phiên dịch:* Chị H'H Lưk; Địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/4/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Y Ng Ông trình bày:

Anh Y Ng Ông và chị H'R Đung kết hôn với nhau vào ngày 24 tháng 12 năm 1999, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Việc kết hôn giữa hai bên đều trên cơ sơ tự nguyện và không bị ai ép buộc, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 3 năm 2011 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vào dịp tết nguyên đán anh Y Ng Ông có đi chơi với bạn bè ở suối đá xã P, huyện L khi về nhà chị H'R Đung nghi ngờ anh Y Ng Ông có quan hệ yêu đương với chị H'H Buôn Krông ở buôn Đ, xã P, huyện L nên sinh ra ghen tuông vô cớ, mâu thuẫn này đã được gia đình hai bên nội ngoại và chính quyền thôn buôn giải quyết bằng việc anh Y Ng Ông bị nhà gái phạt 04 triệu đồng và 01 con heo 04 gang. Sau khi anh Y Ng Ông nộp phạt cho gia đình nhà vợ thì vợ chồng tiếp tục về đoàn tụ, sống chung với nhau nhưng chỉ được vài hôm thì chị H'R Đung lại ghen tuông vô cớ và đuổi anh Y Ng Ông ra khỏi nhà. Do buồn phiền với vợ con nên anh Y Ng Ông đi qua thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để làm thuê cho người ta, trong khoảng thời gian đi làm thuê ở thành phố Đ từ giữa năm 2011 đến năm 2015 anh Y Ng Ông vẫn hay về nhà thăm con với mục đích để vợ chồng hàn gắn với nhau nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện. Cũng trong thời gian anh Y Ng Ông không có ở nhà thì chị H'R Đung đã có quan hệ yêu đương với một người đàn ông khác tên là Y T Srũk trú tại buôn T, xã Y, huyện L. Đến khoảng cuối năm 2015 đầu năm 2016 thì chị H'R Đung và anh Y T Srũk đã công khai về sống chung với nhau như vợ chồng từ đó cho đến nay. Nay anh Y Ng Ông thấy không còn tình cảm gì với chị H'R Đung, mâu thuẫn vợ chồng đã quá lớn và chị H'R Đung đã ăn ở với người đàn ông khác nên anh Y Ng Ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H'R Đung càng sớm càng tốt.

Về con chung: Anh Y Ng Ông và chị H'R Đung có 05 con chung gồm các cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008 và H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011. Từ khi anh Y Ng Ông và chị H'R Đung sống ly thân với nhau từ năm 2011 cho đến nay thì các cháu đều do chị H'R Đung chăm sóc và nuôi dưỡng. Vì vậy, sau khi vợ chồng ly hôn với nhau anh Y Ng Ông đồng ý giao cả năm cháu cho chị H'R Đung tiếp tục nuôi dưỡng và anh sẽ cấp dưỡng nuôi con cho các cháu H'D Đung, H'H2 Đung và H'H3 Đung với mức mỗi cháu là 600.000 đồng/tháng, tương đương là 1.800.000 đồng/tháng cho cả ba cháu.

Về tài sản chung: Vợ chồng chỉ có một ngôi nhà xây, mái lợp tôn diện tích khoảng 54m^2 được làm trên đất của bố mẹ vợ, anh Y Ng Ông đồng ý giao cho chị H'R Đung và các con để sử dụng. Vì vậy, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn là chị H'R Đung trình bày: Chị thống nhất với anh Y Ng Ông về việc kết hôn và tình trạng hôn nhân của vợ chồng như anh Y Ng Ông đã trình bày. Còn về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do anh Y Ng Ông sống không chung thủy với chị H'R Đung, anh Y Ng Ông đã có quan hệ ngoại tình với nhiều người phụ nữ khác và nhiều lần bị chị H'R Đung bắt quả tang, như với quan hệ ngoại tình với chị H'H Buôn Krông ở xã P, chị H'Ngh Buôn Yang ở buôn Y, xã B, huyện L (có một đứa con bốn tháng tuổi) và với chị Hoàng (không biết rõ họ tên cụ thể) ở thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Mặc dù, mâu thuẫn vợ chồng đã được chính

quyền thôn buôn, gia đình nội ngoại hai bên hòa giải nhiều lần và chị H'R Đung cũng đã nhiều lần khuyên bảo anh Y Ng Ông từ bỏ những người phụ nữ trên để về đoàn tụ gia đình, vợ chồng cùng chăm lo làm ăn và nuôi dạy con cái nhưng anh Y Ng Ông vẫn không chịu thay đổi mà cứ bỏ nhà đi thường xuyên từ năm 2012 cho đến nay, để mặc một mình chị H'R Đung tự nuôi dưỡng và chăm sóc các con. Do buồn bực việc anh Y Ng Ông có quan hệ ngoại tình với nhiều người phụ nữ khác và để có thêm người phụ giúp chị H'R Đung trong việc nuôi dạy con cái nên chị H'R Đung đã làm quen và nảy sinh tình cảm với anh Y T Srũk trú tại buôn T, xã Y, huyện L. Sau đó, đến đầu năm 2016 thì anh Y T Srũk chuyển về nhà chị H'R Đung và sống chung với nhau như vợ chồng không có đăng ký kết hôn từ đó cho đến nay. Vì nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh Y Ng Ông gây ra, chứ không phải do lỗi của chị H'R Đung nên chị H'R Đung không đồng ý ly hôn với anh Y Ng Ông.

Về con chung: Chị H'R Đung thống nhất với anh Y Ng Ông vợ chồng có 05 con chung như anh Y Ng Ông trình bày. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị và anh Y Ng Ông ly hôn với nhau thì chị H'R Đung có nguyện vọng muốn được nuôi dưỡng và chăm sóc cả 05 cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008 và H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đồng thời, yêu cầu anh Y Ng Ông phải cấp dưỡng nuôi con cho các cháu H'D Đung, H'H2 Đung và H'H3 Đung với mức mỗi cháu là 03 triệu đồng /tháng, tương đương 09 triệu đồng/tháng cho cả ba cháu.

Về tài sản: Chị H'R Đung không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo kết quả xác minh tại ban tự quản buôn K, xã Đ, huyện L nơi anh Y Ng Ông và chị H'R Đung cư trú thì tình trạng hôn nhân và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là có thật theo như nội dung mà các bên đương sự đã trình bày. Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Y Ng Ông và chị H'R Đung phát sinh từ năm 2011, chính quyền thôn buôn đã nhiều lần hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được, đến nay chị H'R Đung đang sống chung như vợ chồng với một người đàn ông khác tại nhà của mình ở buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Ý kiến của các cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008 và H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011 đều muốn ở với chị H'R Đung sau khi bố mẹ ly hôn với nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Tòa án nhân dân huyện Lắk thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình về quan hệ pháp luật: *"Tranh chấp ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung sau khi ly hôn"* giữa nguyên đơn anh Y Ng Ông với bị đơn chị H'R Đung là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã áp dụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải, chuẩn bị xét xử. Tại phiên

Tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục của phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Y Ng Ông:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Y Ng Ông và Chị H'R Đung được ly hôn với nhau.

- Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Giao các cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008 và H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011 cho chị H'R Đung trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Y Ng Ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho 03 cháu H'D Đung, H'H2 Đung và H'H3 Đung với mức là 600.000 đồng/tháng, tương đương là 1.800.000 đồng/tháng cho cả ba cháu.

- Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu nên không đề cập xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Y Ng Ông là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Y Ng Ông và chị H'R Đung; Giấy khai sinh của các cháu Y G Đung, sinh năm 2001; H'D Đung, sinh năm 2004; H'H1 Đung, sinh năm 2006; H'H2 Đung, sinh năm 2008; H'H3 Đung, sinh năm 2011; Biên bản xác minh của Tòa án về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng tại nơi cư trú của anh Y Ng Ông và chị H'R Đung; Biên bản lấy lời khai của nguyên đơn và bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Anh Y Ng Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và việc nuôi con chung với chị H'R Đung, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắk. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lắk căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Y Ng Ông và chị H'R Đung xác lập quan hệ hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 24 tháng 12 năm 1999 nên quan hệ hôn nhân giữa anh Y Ng Ông và chị H'R Đung là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa anh Y Ng Ông và chị H'R Đung đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng nhau, chị H'R Đung nghi ngờ anh Y Ng Ông sống không chung thủy và có quan hệ ngoại tình với nhiều người phụ nữ khác, từ đó vợ chồng sinh ra cải vả, xô sát nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình nội ngoại hai bên và thôn buôn giải quyết nhiều lần nhưng vợ chồng

vẫn không thể hàn gắn được. Anh Y Ng Ông đã bỏ nhà đi qua tỉnh Lâm đồng làm ăn và sống ly thân với chị H'R Đung từ năm 2011 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Chị H'R Đung đã có quan hệ yêu đương và sống chung như vợ chồng không có đăng ký kết hôn với một người đàn ông khác từ năm 2016 cho đến nay. Như vậy, giữa anh Y Ng Ông và chị H'R Đung đã vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Y Ng Ông về việc ly hôn với chị H'R Đung.

[3] Về con chung: Anh Y Ng Ông và chị H'R Đung có 05 con chung gồm các cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008 và H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011.Từ khi anh Y Ng Ông và chị H'R Đung sống ly thân với nhau thì các cháu đều do chị H'R Đung trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Nguyện vọng của các cháu đều muốn được tiếp tục ở với chị H'R Đung sau khi bố mẹ ly hôn là phù hợp với ý kiến của anh Y Ng Ông và chị H'R Đung. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao các cháu các cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008 và H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011cho chị H'R Đung trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Mức cấp dưỡng mà chị H'R Đung yêu cầu anh Y Ng Ông phải cấp dưỡng cho ba cháu H'D Đung, H'H2 Đung và H'H3 Đung 03 triệu đồng/tháng/cháu, tương đương 09 triệu đồng/tháng cho cả ba cháu là không phù hợp với thu nhập thực tế của anh Y Ng Ông. Bởi lẻ, anh Y Ng Ông không có công việc ổn định, chỉ là lao động phổ thông và không có nguồn thu nhập nào khác ngoài tiền công đi làm thuê nên chỉ chấp nhận ở mức 700.000 đồng/cháu/tháng là phù hợp.

[5] Về tài sản: Do các bên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Anh Y Ng Ông là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 235, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81, các Điều 82, 83, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Y Ng Ông và chị H'R Đung được ly hôn với nhau.

2.Về con chung: Giao các cháu Y G Đung, sinh ngày 10/01/2001; H'D Đung, sinh ngày 10/01/2004; H'H1 Đung, sinh ngày 06/7/2006; H'H2 Đung, sinh ngày 22/6/2008; H'H3 Đung, sinh ngày 15/5/2011 cho chị H'R Đung trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Y Ng Ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho ba cháu H'D Đung, H'H2 Đung và H'H3 Đung với mức mỗi cháu là 700.000 đồng/tháng (tương đương 2.100.000 đồng/03 cháu/tháng) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai được cản trở việc thăm nom con chung sau khi ly hôn của anh Y Ng Ông. Vì lợi ích của con và theo yêu cầu của một trong hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản: Các bên không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh Y Ng Ông. Chị H'R Đung không phải chịu án phí.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quốc Định